

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 44/QĐ-TA

G, ngày 06 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Trần Minh Tấn**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Võ Minh Thu**

Ngày 06 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 40/QĐ-TA ngày 30 tháng 05 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Ông **Giang Hoài T**; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1989; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nguyên quán: Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;

Địa chỉ cư trú: Khóm 2, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

Nghề nghiệp: Trang điểm cô dâu;

Tiền án: 01 lần, tại bản án hình sự thẩm số 74/2015/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, bị xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tiền sự: Không

Con ông: Giang Văn K và bà: Phạm Bích P

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Phạm Công Lập**, Nhân viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:* Ông **Phạm Hoàng Giang** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông T đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường L, thị xã G. Đến ngày 20 tháng 04 năm 2018 Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu có mời **ông T** làm việc và kết hợp với Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu để xác

định tình trạng nghiện ma túy của **ông T**, cùng ngày Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu trả lời kết quả **ông T** có nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamin.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông T** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu **thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng**.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Tân**.

Ông T vắng mặt nên không có ý kiến tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Vào ngày 20 tháng 04 năm 2018 Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu tiến hành làm việc với **ông T** và **ông T** thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này phù hợp với bản tường trình của **ông T** và phiếu trả lời kết quả ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Bệnh viện đa khoa thành phố Bạc Liêu.

Do ông T có nơi cư trú tại Phường L nên Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu bàn giao người và biên bản vi phạm cho Công an Phường L là phù hợp với quy định tại Điều 8 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

Như vậy **ông T** đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đã được hơn 2/3 thời gian mà vẫn còn nghiện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường L đã ra quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Công an Phường L đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là phù hợp theo quy định tại Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 16 Điều 1 của Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 và khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ.

Công an Phường L lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông T**, đồng thời đã có thông báo số 15/TB-CAP ngày 10 tháng 05 năm 2018 cho người bị đề nghị về việc lập hồ sơ và đến ngày 16 tháng 05 năm 2018 chuyển hồ sơ kèm theo văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ cho Trưởng phòng Tư pháp thị xã G. Trưởng phòng Tư pháp thị xã G đã kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ và gửi cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G ngày 17 tháng 05 năm 2018. Đến ngày 28 tháng 05 năm 2018 Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân thị xã G và có văn bản số 63/LĐTBXH ngày 28 tháng 05 năm 2018 đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông T**. Như vậy, Công an Phường L, Trưởng phòng Tư pháp và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G đã thực hiện lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông T** là phù hợp với

quy định tại các Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 8 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ, khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, các Điều 5, 8 của thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công an.

Ông T có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và không có tinh thần hợp tác khi Tòa án triệu tập nên việc Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông T** với **thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng** và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông T** là phù hợp với quy định tại các Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông Giang Hoài T** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày **ông Giang Hoài T** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ông Giang Hoài Tân có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G phối hợp với Công an thị xã G đưa **ông Giang Hoài T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã G;
- Trưởng Công an thị xã G;
- Trưởng phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- **UBND Phường L**;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn